

## BÁO CÁO

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 10 NĂM 2024 CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA

#### 1. Tình hình sản xuất công nghiệp

##### 1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2024 tăng 9,95% so với tháng 9 năm 2024, tăng 21,01% so với tháng 10/2023; tính chung 10 tháng năm 2024 chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 34,62% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

- Khai khoáng giảm 28,77%.
- Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,26%.
- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng gấp 2,75 lần
- Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,43%.

Một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số sản xuất tăng so với cùng kỳ: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản tăng 18,17%; Sản xuất đường tăng 10,27%; Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia tăng 4,15%; Sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 16,86%; Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá tăng 13,24%; Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao tăng 28,92%; Sản xuất thuốc lá tăng 3,19%;... Một số ngành có chỉ số sản xuất tăng thấp hoặc giảm như sản xuất sợi tăng 2,17%; Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng giảm 20,94%; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao giảm 29,05%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 44,34%;...

##### 1.2. Một số sản phẩm chủ yếu

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có chỉ số sản xuất tăng như: điện sản xuất tăng gấp 3,55 lần so với cùng kỳ năm trước; bia đóng lon tăng 3,45%; bia đóng chai tăng gấp 2,3 lần; cá ngừ đông lạnh tăng 28,3%; cá khác đông lạnh tăng 5,14%; Tôm đông lạnh tăng 17,84%; Đường RE tăng 12,42%; Đường RS tăng 7,1%; Thuốc lá điếu tăng 3,19%; ... Ngoài ra, có một số sản phẩm công nghiệp có chỉ số sản xuất giảm như: nước yến và nước bổ dưỡng khác giảm 29,96%; đá xây dựng khác giảm 23,68%; dây khóa kéo và các bộ phận của chúng giảm 12,75%...



## 2. Tình hình hoạt động thương mại

### 2.1. Thị trường trong tỉnh

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh tháng 10/2024 ước đạt 10.301,07 tỷ đồng, giảm 4,5% so với tháng trước, tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả 10 tháng năm 2024 ước đạt 106.986,32 tỷ đồng, tăng 13,18% so với cùng kỳ năm trước đạt 84,3% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch năm 2024 là 126.896,0 tỷ đồng).

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2024 giảm 1,26% so với tháng trước; tăng 0,37% so với cùng kỳ năm trước; tăng 0,17% so với tháng 12 năm trước. CPI bình quân 10 tháng năm 2024 tăng 3,04% so với bình quân cùng kỳ năm 2023.

### 2.2. Xuất nhập khẩu

#### a) Xuất khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa toàn tỉnh 10 tháng năm 2024 ước thực hiện 1.741,21 triệu USD, tăng 18,72% so với cùng kỳ năm trước và ước đạt 93,11% so với kế hoạch năm 2024. Trong đó:

- Kinh tế nhà nước ước đạt 51,4 triệu USD, tăng 1,98% so với cùng kỳ năm trước.

- Kinh tế tư nhân ước đạt 947,97 triệu USD, tăng 15,42%.

- Kinh tế tập thể ước đạt 1,36 triệu USD, giảm 10,59%.

- Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 740,48 triệu USD, tăng 24,77%.

Các nhóm mặt hàng xuất khẩu chính đều tăng so với cùng kỳ cụ thể như sau:

- Hàng thủy sản ước xuất 103.180 tấn các loại, trị giá 677,44 triệu USD, tăng 16,96% về giá trị so với cùng kỳ năm trước.

- Tàu biển xuất 14 chiếc với trị giá đạt 570,93 triệu USD, tăng 36,88% so với cùng kỳ năm trước (tăng 03 chiếc so với cùng kỳ).

- Cà phê ước đạt 30.720 tấn với trị giá 109,75 triệu USD, tăng 30,63% về giá trị.

- Sản phẩm gỗ ước đạt 22,09 triệu USD, tăng 31,08% so với cùng kỳ.

#### b) Nhập khẩu:

Kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn toàn tỉnh 10 tháng năm 2024 ước đạt 1.153,47 triệu USD, tăng 8,04% so với cùng kỳ năm trước, ước đạt 82,39% so với kế hoạch năm 2024. Trong đó:

- Kinh tế nhà nước ước đạt 81,23 triệu USD, tăng 6,75%.

- Kinh tế tư nhân ước đạt 345,85 triệu USD, giảm 7,99%

- Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 726,39 triệu USD tăng 17,99%.

Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất và xuất khẩu như: máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng ước nhập 172,76 triệu USD tăng 16,41% so với cùng kỳ năm trước; nguyên phụ liệu sản xuất thuốc lá ước nhập 75,82 triệu USD tăng 5,8%; nguyên liệu thủy sản nhập 245,06 triệu USD giảm 9,18%; sắt thép các loại nhập 109,4 triệu USD, giảm 8,33%.

### **3. Công tác quy hoạch, kế hoạch**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 8004/KH-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh về phát triển ngành công nghiệp, thương mại tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 đến các sở ban ngành, địa phương.

- Sở Công Thương đã phối hợp với Công ty Truyền tải Điện 3, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa; đơn vị tư vấn quy hoạch tỉnh và các công ty, đơn vị có liên quan rà soát hoàn thiện nội dung phương án phát triển mạng lưới điện của Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **4. Công tác quản lý công nghiệp - môi trường**

#### **4.1. Công tác quản lý nhà nước**

- Báo cáo UBND tỉnh và xin chủ trương đầu tư hạ tầng kỹ thuật của 02 cụm công nghiệp Diên Phú và Đắc Lộc giai đoạn 2025 – 2030. Tiếp tục rà soát, đối chiếu số liệu kinh phí, hoàn thiện báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với công trình Xây dựng trạm xử lý nước thải và hệ thống quan trắc nước thải tự động CCN Đắc Lộc.

- Tham mưu Kế hoạch tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ kỹ thuật lấy mẫu thực phẩm cho cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm ngành công thương; Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành công thương tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm ngành công thương.

- Thực hiện các báo cáo: (1) Tình hình thực hiện dịch vụ công ngành công thương; (2) Kết quả kiểm tra công tác phòng chống thiên tai, bảo đảm an toàn tại các đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024; (3) Triển khai thực hiện Thông báo số 985-TB/TU ngày 13/9/2024 của Tỉnh ủy về kết luận của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban tuần.

- Hướng dẫn Công ty TNHH Xây lắp số 1 triển khai các thủ tục để được cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và giám sát ảnh hưởng nổ mìn tại Mỏ đá Núi Sầm, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hòa để triển khai Đề án đóng cửa mỏ. Có ý kiến đối với đề xuất điều chỉnh công suất khai thác khoáng sản tại Mỏ đá Hồ Hành 1, xã Cam Phước Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Lấy ý kiến các cơ quan liên quan đối với: Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước - Công trình thủy điện Sông Giang 1; về đề xuất bổ sung Dự án Nhà máy điện LNG vào Quy hoạch điện VIII và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII của Tập đoàn Sumitomo (Nhật Bản).

- Triển khai Thông báo kết luận của Thứ trưởng Bộ Công Thương Trương Thanh Hoài tại Hội nghị tăng cường công tác Phòng chống thiên tai và an toàn đập, hồ chứa thủy điện khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Thực hiện kế hoạch kiểm tra an toàn hồ chứa thủy điện.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh về công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực Công Thương thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

- Rà soát kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Khánh Hòa năm 2024.

- Đánh giá, bình chọn các sản phẩm tiêu biểu của các HTX, doanh nghiệp thành viên tham gia Chương trình Tôn vinh sản phẩm Hợp tác xã năm 2024.

#### **4.2. Công tác khuyến công**

- Trình UBND tỉnh: xin ý kiến xây dựng “Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị Tập huấn nâng cao năng lực cho các cơ sở công nghiệp nông thôn. Thực hiện chương trình Khuyến công trên Truyền hình “*Đẩy mạnh hỗ trợ khuyến công đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn*”.

- Tổ chức nghiệm thu các đề án khuyến công: Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến gia công sản phẩm kết cấu phụ trợ ngành đóng tàu của công ty TNHH Hưng Bảo tại CCN Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh; Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến sản xuất hạt tinh rong nho của Công ty TNHH Nutremeal VN tại thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh.

#### **5. Công tác quản lý năng lượng**

- Tham mưu giải quyết thỏa thuận địa điểm, hướng tuyến xây dựng đường dây 110kV đầu nối thuộc Dự án Trạm biến áp 110kV Bình Tiên và đầu nối.

- Rà soát, cập nhật nội dung phương án phát triển mạng lưới điện và hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2699/QĐ-BCT ngày 11/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về giá bán điện.

- Điều chỉnh cục bộ hướng tuyến đường dây 500kV và thông tin về tuyến đường dây 220kV mạch kép theo Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Góp ý dự thảo Thông tư quy định về phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và hướng dẫn lập hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án điện lực.

- Phối hợp kiểm tra hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Đường dây 220kV Krông Buk - Nha Trang mạch 2 đoạn tuyến đi qua tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu các hạng mục điện.

## **6. Công tác quản lý thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế**

### **6.1. Công tác quản lý nhà nước**

- Báo cáo UBND tỉnh về triển khai công tác khuyến khích, hỗ trợ các tiểu thương, hộ kinh doanh tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại tích cực thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Trong đó, Sở Công Thương đã dự thảo Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc khuyến khích, hỗ trợ các tiểu thương, hộ kinh doanh tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại tích cực thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hoàn chỉnh Đề án thí điểm mô hình hoạt động chợ đêm trên địa bàn thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 - 2025 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định các tiêu chí nông thôn mới và chấm điểm các sản phẩm OCOP năm 2024 tại các địa phương.

- Tổ chức gian hàng thương mại điện tử (bán hàng livestream trên nền tảng xã hội, giới thiệu sản phẩm thương mại điện tử của tỉnh, các sản phẩm được đăng tải, mua bán trên sàn).

- Chủ trì tổ chức chương trình hoạt động với Đoàn thành phố Richmond, Canada đến làm việc tại tỉnh Khánh Hòa từ ngày 26/10 - 28/10/2024

### **6.2. Hoạt động xúc tiến thương mại**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, vận động các doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại tại Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện bản Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Duyên hải Trung bộ, diễn ra tại tỉnh Bình Định.

- Thực hiện công tác chuẩn bị tổ chức Đoàn doanh nghiệp tham gia Hội chợ Triển lãm quốc tế Công nghiệp Thực phẩm Việt Nam 2024 (Vietnam Foodexpo 2024) thời gian từ ngày 13/11/2024 đến 16/11/2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh và

Hội chợ Đặc sản Vùng miền Việt Nam 2024 được tổ chức từ ngày 20/11/2024 đến 24/11/2024 tại Thành phố Hà Nội.

- Thực hiện công tác chuẩn bị tổ chức Đoàn doanh nghiệp khảo sát thị trường và tham gia Hội chợ doanh nghiệp vừa và nhỏ Trung Quốc (CISMEF) lần thứ 19 tại thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

- Tiếp tục thực hiện nội dung Đề án Biên tập Cẩm nang Xúc tiến thương mại Khánh Hòa.

## **7. Công tác thanh tra**

- Thực hiện các báo cáo theo định kỳ trong tháng 10 như: công tác phòng chống tham nhũng, công tác phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp, công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo...:

- Thực hiện các báo cáo: (1) kết quả căn cứ xử phạt VPHC trong lĩnh vực điện lực; kết quả thực hiện đề án nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm và tài trợ khủng bố; (2) kết quả 02 năm thực hiện Kế hoạch số 25/BCĐ ngày 10/10/2022 của Ban Chỉ đạo 389/KH; (3) tình hình rà soát liên quan đến dự án Vịnh Thiên Đường; (4) chuẩn bị các nội dung làm việc với Đoàn công tác Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo 389; (5) sơ kết 5 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; tình hình rà soát văn bản pháp luật liên quan đến sở hữu kỳ nghỉ; (6) tình hình rà soát văn bản QPPL năm 2024; (7) rà soát văn bản QPPL để tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; (8) thực hiện Đề án tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; (9) Báo cáo kết quả kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về PCTN tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; (10) Báo cáo kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về kinh doanh có yếu tố nước ngoài.

- Xử lý các đơn kiến nghị: (1) tiểu thương chợ Ba Ngòi về việc thay đổi giá hợp đồng thuê mặt bằng chợ Ba Ngòi năm 2020 - 2024; (2) xử lý các đơn tố cáo của công dân về thu tiền điện cao hơn giá nhà nước; (3) xử lý đơn kiến nghị của tiểu thương Chợ Đầm.

- Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025

- Tham gia đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm trọng điểm theo quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh.

## **8. Công tác cải cách hành chính**

- Trình UBND tỉnh: (1) công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Công Thương thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Khánh Hòa; (2) công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện; (3) phê duyệt Quy trình

nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện.

- Thông báo kết luận kiểm tra về cải cách hành chính đối với 3 phòng: Phòng Quản lý Công nghiệp và Môi trường, phòng Quản lý Năng lượng; phòng Quản lý Thương mại - Xuất nhập khẩu.

- Tháng 10/2024, Sở Công Thương đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho các cá nhân, doanh nghiệp, kết quả như sau:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 4019 ; Trong đó, hồ sơ trực tuyến: 3898 .

+ Số hồ sơ đã giải quyết: 4012, cụ thể như sau:

- Hồ sơ giải quyết sớm hạn và đúng hạn: 4012 , đạt tỷ lệ 100%;
- Hồ sơ giải quyết trễ hạn: không

+ Số hồ sơ đang trong thời gian giải quyết: 17

### **9. Một số công tác trọng tâm tháng 11/2024**

- Tổ chức lớp đào tạo, tập huấn lấy mẫu về an toàn thực phẩm; Xây dựng Kế hoạch kiểm tra ATTP ngành công thương Quý IV/2024; Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành công thương của UBND cấp huyện năm 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Trình UBND tỉnh các đề án về công nghiệp hỗ trợ.

- Tiếp tục triển khai các Công điện nhằm chủ động ứng phó và giảm thiệt hại do mưa bão.

- Triển khai nhiệm vụ “Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu sản phẩm, bán hàng khuyến mại tại Quảng trường 2/4 và các chương trình bán hàng khuyến mại tại chợ đêm Nha Trang - Công viên Cầu Trần Phú.

- Tổ chức Đoàn công tác khảo sát thị trường và tham gia Hội chợ doanh nghiệp vừa và nhỏ Trung Quốc (CISMEF) lần thứ 19 tại Quảng Châu, Trung Quốc; Tổ chức Phiên chợ hàng Việt về vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế năm 2024 và đối thoại với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia ý kiến thẩm định: Nhiệm vụ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Vùng đô thị phía Bắc sông Cái (tiểu phân khu 5.2); Nhiệm vụ đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Vùng đô thị Đông Bắc (tiểu phân khu 1.1 và

1.2); Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị phía Tây TP. Nha Trang (tiểu phân khu 2.3 & 2.4); Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Vùng đô thị Đông Nam (tiểu phân khu 2.1), góp ý hồ sơ rà soát các hạng mục đầu tư triển khai thực hiện chỉnh trang hạ tầng đô thị phía Đông đường Trần Phú - Phạm Văn Đồng.

- Thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về lĩnh vực an toàn thực phẩm; Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025; Kết luận thanh tra: việc chấp hành các quy định pháp luật về kinh doanh có yếu tố nước ngoài; việc chấp hành các quy định pháp luật về PCTN tại Trung tâm khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận giải quyết TTHC trực tuyến qua mạng Internet nhằm tiết kiệm thời gian cho doanh nghiệp. Tiếp tục và nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào giải quyết công việc đối với các TTHC theo quy định; Thực hiện Báo cáo công tác xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Sở Công Thương.

Trên đây là cáo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 10 năm 2024 của ngành Công Thương tỉnh Khánh Hòa./.

**Nơi nhận:** (VBĐT)

- Bộ Công Thương;
- Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục Công Thương ĐP;
- Vụ Kế hoạch;
- Vụ Thị trường trong nước;
- Sở KH&ĐT;
- Sở Giao thông vận tải (Trường KTĐ);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu :VT, VP, LB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Sanh Dương**

**TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU  
THÁNG 10 NĂM 2024**

	ĐVT	KH 2024	TH T9/2024	Ư' TH 9T năm 2024	Ư' TH T10/2024	Ư' TH 10T/2024	SS10T/2024 với cùng kỳ	SS10T/2024 với KH
<b>Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn</b>	<b>1000 USD</b>	<b>1,870,000</b>	<b>194,701</b>	<b>1,585,028</b>	<b>156,182</b>	<b>1,741,210</b>	<b>118.72</b>	<b>93.11</b>
- QD			4,701	46,903	4,497	51,400	101.98	
- TN			87,309	849,468	98,502	947,970	115.42	
- HTX			93	1,270	90	1,360	89.41	
- FDI			102,598	687,387	53,093	740,480	124.77	
<i>Mặt hàng XK</i>					-			
- Thủy sản: SL	Tấn		8,567	92,676	10,504	103,180	127.67	
	1000USD		62,853	601,938	75,502	677,440	116.96	
- Hàng dệt, may	1000USD		3,208	46,988	4,502	51,490	90.83	
- SP mây tre lá	1000USD		184	2,974	346	3,326	96.29	
- Cà phê	Tấn		780	30,182	538	30,720	78.22	
	1000USD		4,207	107,000	2,750	109,750	130.63	
- Gỗ	1000USD		21,124	114,275	18,205	132,480	94.17	
- SP gỗ	1000USD		1,985	19,891	2,199	22,090	131.08	
- SP Thuốc lá	1000USD		4,293	38,824	4,006	42,830	106.83	
- Đóng tàu	1000USD		85,849	536,285	34,645	570,930	136.88	
<b>Kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn</b>	<b>1000 USD</b>	<b>1,400,000</b>	<b>137,160</b>	<b>1,058,345</b>	<b>95,125</b>	<b>1,153,470</b>	<b>108.04</b>	<b>82.39</b>
- QD			14,221	67,729	13,501	81,230	106.75	
- TN			39,452	304,650	41,200	345,850	92.01	
- FDI			83,487	685,966	40,424	726,390	117.99	
<i>Mặt hàng NK</i>								
- MMTB, phụ tùng	1000USD		19,645	160,756	12,004	172,760	116.41	
- NPL thuốc lá	1000USD		13,579	63,819	12,001	75,820	105.80	
- NPL dệt may	1000USD		3,047	24,531	3,969	28,500	92.38	
- Thủy sản	Tấn		9,680	83,844	10,576	94,420	103.78	
	1000USD		23,705	217,564	27,496	245,060	90.82	
- NPL+ TẢ chăn nuôi	1000USD		2,475	21,667	2,003	23,670	99.36	
- Sắt thép các loại	Tấn		15,653	124,673	15,367	140,040	106.81	
	1000USD		12,273	95,897	13,503	109,400	91.67	
- Than đá	Tấn		268,709	2,368,833	84,997	2,453,830	+2,04 lần	
	1000USD		35,858	294,413	9,347	303,760	146.27	
-Dược phẩm và NPL	1000USD		920	7,200	750	7,950	120.69	

NG  
HOP

**TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ**  
 Tháng 10 năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chi tiêu	Năm báo cáo			Năm trước			Tỷ lệ (%)		
		Thực hiện tháng trước	Ước tính tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Thực hiện tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Ước tính tháng báo cáo so với thực hiện tháng trước	Ước tính tháng báo cáo so với thực hiện tháng cùng kỳ năm trước	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước	
A	B	1	2	3	4	5	6=2/1	7=2/4	8=3/5	
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	10,791.91	10,301.07	106,986.32	9,582.34	94,526.26	95.45	107.50	113.18	
1	Bán lẻ hàng hóa	6,342.76	6,478.80	61,844.58	6,013.18	57,099.79	102.14	107.74	108.31	
2	Ăn uống	1,924.53	1,787.55	19,632.62	1,650.04	16,923.88	92.88	108.33	116.01	
3	Lưu trú	599.29	528.74	6,426.24	492.57	5,333.27	88.23	107.34	120.49	
4	Du lịch	352.80	283.00	3,993.60	249.56	2,789.28	6.25	113.40	143.18	
5	Dịch vụ khác	1,572.54	1,222.98	15,089.29	1,176.99	12,380.04	77.77	103.91	121.88	

